

Sách Đa-ni-ên - Số tám

Một quá trình

Jeff Pippenger

2023-12-03

Năm thứ ba đòi trị vì của Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem và bao vây thành. Chúa đã phó Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, vào tay ông, cùng với một phần các đồ dùng của đền thờ Đức Chúa Trời; ông mang chúng đến xứ Si-nê-a, vào nhà của thần mình; và ông đem các đồ dùng ấy vào kho báu của nhà thần mình. Đa-ni-ên 1:1, 2.

Sách Đa-ni-ên và sách Khải Huyền thực chất là một; những dòng tiên tri được trình bày trong sách Đa-ni-ên được tiếp nối trong sách Khải Huyền. Sách Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ trình bày sứ điệp tiên tri cuối cùng, được mở án ngay trước khi kết thúc thời kỳ ân điển.

Những lẽ thật vốn trong quá khứ đã được hiểu đúng đắn qua sách Khải Huyền nhưng đã bị tập tục và truyền thống đóng kín, vẫn là lẽ thật; và hôm nay chúng đang được Sư Tử của chi phái Giu-đa mở án trở lại, và những lẽ thật ấy hiện đang bày tỏ sự ứng nghiệm trọn vẹn của chúng.

Những lẽ thật xưa kia đã được hiểu đúng từ sách Đa-ni-ên nhưng bị tập tục và truyền thống đóng kín vẫn là lẽ thật; hôm nay chúng đang được Sư Tử của chi phái Giu-đa mở án lại, và những lẽ thật ấy đang tỏ bày sự ứng nghiệm trọn vẹn của chúng.

Daniel chỉ đơn giản là quyển đầu tiên trong hai quyển sách đại diện cho Sự Mặc Khải của Chúa Giê-xu Christ.

Jehoiakim là một biểu tượng của sự ban năng quyền cho thông điệp thứ nhất trong một phong trào cải cách. Ông cũng là một biểu tượng của giao ước, vì việc đổi tên, theo nghĩa tiên tri, đánh dấu sự khởi đầu của một mối quan hệ giao ước. Mối quan hệ giao ước mà Đức Chúa Trời lập với một dân tộc vốn trước đây không phải là dân giao ước của Ngài bắt đầu từ sự ban năng quyền cho thông điệp thứ nhất.

Trước kia, anh em không phải là một dân, nhưng nay là dân của Đức Chúa Trời: trước kia anh em chưa nhận được lòng thương xót, nhưng nay đã nhận được lòng thương xót. 1 Phi-e-rơ 2:10.

Biểu tượng rằng việc đổi tên tượng trưng cho một mối quan hệ giao ước được xác lập qua việc tên của Abram được đổi thành Abraham, Sarai thành Sarah, Jacob thành Israel và Saul thành Paul. Còn có những minh chứng khác cho biểu tượng này, nhưng trong chương một của Daniel, tên của Daniel được đổi thành Belteshazzar, và tên của Hananiah được đổi thành Shadrach, của Mishael thành Meshach, và của Azariah thành Abednego.

Khi Chúa bước vào mối quan hệ giao ước với một dân, đồng thời Ngài cũng bỏ qua một dân giao ước trước đó. Jehoiakim đại diện cho dân giao ước đang bị bỏ qua, còn Daniel, Hananiah, Mishael và Azariah đại diện cho dân giao ước đang được chọn. Khi người ta bước vào mối quan hệ giao

ước, họ sẽ được thử thách xem họ có giữ các điều khoản của giao ước hay không. Sự thử thách ấy được biểu trưng bằng hành động ăn.

A-đam và Ê-va đã thất bại trong thử thách qua hành động ăn, và khi Đức Chúa Trời lần đầu bước vào giao ước với một dân được chọn, Ngài khởi đầu mối quan hệ ấy bằng cách thử thách họ bằng ma-na. Y-sơ-ra-ên xưa rốt cuộc đã thất bại trong thử thách đó, nhưng qua đó họ đã đưa ra dẫn chứng và lời chứng đầu tiên rằng thử thách của giao ước không phải là một bài kiểm tra đơn lẻ, mà là một quá trình thử thách. Đến lần thử thứ mười, họ bị định cho phải chết trong đồng vắng suốt bốn mươi năm tiếp theo. Sau đó Đức Chúa Trời lập giao ước với Giô-suê và Ca-lép, qua đó làm chứng rằng khi Chúa bước vào giao ước với một dân được chọn, Ngài cũng đồng thời bỏ qua một dân giao ước trước đó. Vào lúc kết thúc của Y-sơ-ra-ên xưa, cũng là lúc khởi đầu của Y-sơ-ra-ên thuộc linh, tiến trình thử thách cuối cùng cho Y-sơ-ra-ên xưa chính là tiến trình thử thách đầu tiên cho Y-sơ-ra-ên thuộc linh, và nó được biểu thị như Bánh Từ Trời. Điều ấy đã được báo trước dưới hình bóng ma-na trong tiến trình thử thách giao ước đầu tiên.

Trong tiến trình thử nghiệm ấy, vốn vừa là tiến trình đầu tiên vừa là tiến trình cuối cùng, Chúa Giê-su đã xác định bài thử về Bánh từ trời khi Ngài nói rằng những ai là dân giao ước của Ngài phải ăn thịt và uống huyết Ngài. Trong lần trình bày ấy, Ngài mất nhiều môn đồ hơn bất kỳ thời điểm nào khác trong chức vụ của mình. Cuộc tranh luận đó trong chức vụ của Ngài là cao trào của sự minh họa về tiến trình thử nghiệm giao ước, và Bà White bình luận rất nhiều về sự kiện này trong tác phẩm *The Desire of Ages*, trong đó tiêu đề của chương là "Cuộc khủng hoảng tại Ga-li-lê". Tên Ga-li-lê có nghĩa là "bản lẻ" hay "bước ngoặt", và trong chương ấy, bà nêu rõ lý do vì sao các môn đồ đã quay lưng khỏi Ngài. Họ từ chối áp dụng lời chứng của Ngài về yêu cầu phải ăn thịt và uống huyết Ngài theo phương pháp luận tiên tri đúng đắn. Bà cho rằng họ bám giữ những tập tục và truyền thống về các khái niệm tiên tri mà Sa-tan đã nhồi nhét vào sự hiểu biết Kinh Thánh của Y-sơ-ra-ên cổ đại. Những sự hiểu lầm ấy, theo họ nghĩ, cho họ một cái cớ để áp dụng lời Ngài theo nghĩa đen thay vì nghĩa thuộc linh. Bà cũng chỉ ra rằng những người "quay lưng" với Chúa Giê-su tại Ga-li-lê, được xác định trong chương sáu của sách *Giăng* (Giăng 6:66), đã không còn bước đi với Ngài nữa vĩnh viễn.

Cũng như với quá trình thử thách giao ước đầu tiên lẫn cuối cùng của Israel cổ đại, chúng ta nhận thấy rằng khi Đức Chúa Trời bước vào mối quan hệ giao ước với một dân được chọn, thì đồng thời Ngài cũng bỏ qua dân giao ước trước đó. Chúng ta cũng thấy rằng Ngài thử thách dân ấy không phải bằng một bài thử duy nhất, mà bằng cả một quá trình thử thách. Chúng ta cũng thấy rằng quá trình thử thách được tượng trưng bằng một thứ để ăn. Chúng ta cũng nhận thấy rằng thức ăn ấy tượng trưng cho Lời Đức Chúa Trời, và bài thử liên quan đến việc lựa chọn giữa hai loại thức ăn để ăn. Chúng ta có ăn trái của mọi cây mà Đức Chúa Trời đã phán rằng chúng ta có thể ăn, hay chúng ta ăn trái của cây mà chúng ta đã bị cấm ăn? Chúng ta cũng thấy rằng lựa chọn ăn gì còn bao gồm cả bài thử về cách chúng ta ăn thức ăn được dọn ra.

Vào thời kỳ kết thúc của Israel thuộc linh, trong thời của phong trào Millerite, sứ điệp thứ nhất được thêm quyền năng vào ngày 11 tháng 8 năm 1840. Jehoiakim ở đó đại diện cho những người Tin Lành lúc bấy giờ đang bị đưa vào Ba-by-lôn để trở thành các con gái của nó. Họ đã đối diện với một thử thách khi thiên sứ trong Khải Huyền chương mười giáng xuống, tay cầm một quyển

sách nhỏ đã mở. Cũng như Jehoiakim đã chống lại các đòi hỏi của Nebuchadnezzar và sau đó bị dẫn đi lưu đày, những người Tin Lành đã từ chối ăn thức ăn trong tay thiên sứ, do những truyền thống và tập tục mà họ mang theo từ Thời Kỳ Tăm Tối.

Đến mùa xuân năm 1844, quá trình thử nghiệm đã đạt đến một "bước ngoặt" đối với Jehoiakim và những người Tin Lành, và cũng như trong quá trình thử nghiệm đầu tiên dành cho Israel thuộc linh, họ đã "quay lưng" và không còn bước đi với Jesus nữa. Trong lịch sử đó Daniel, Hananiah, Mishael và Azariah đại diện cho những người Millerite, những người đã chọn ăn cuốn sách nhỏ vốn ngọt trong miệng họ, nhưng trở nên đắng trong dạ dày họ.

Nếu kể cả A-đam và Ê-va, chúng ta có bốn chứng nhân kinh điển cho thấy bài thử được thể hiện qua hành động ăn. Chúng ta có nhiều chứng nhân tiên tri, tất cả đều mang dấu ấn của điều đầu tiên và điều sau cùng. Chứng nhân về bài thử ma-na là một chứng nhân đầu tiên, và bài thử về Bánh từ Trời vừa là bài thử đầu tiên cho Y-sơ-ra-ên thuộc linh, đồng thời cũng là chứng nhân sau cùng cho Y-sơ-ra-ên cô đại. Bài thử về quyển sách nhỏ vừa là đầu tiên vừa là sau cùng. Đó là sự kết thúc cuộc lang thang của Y-sơ-ra-ên thuộc linh như hội thánh trong đồng vắng, và đó cũng là khởi đầu của những người được chọn để trở thành dân có danh xưng sau cùng của Đức Chúa Trời. Những người Millerite là sự khởi đầu của dân có danh xưng của Đức Chúa Trời, được nhận diện là chiếc sừng chân chính của Tin Lành. Có nhiều chứng nhân cho tiến trình thử nghiệm bắt đầu khi sứ điệp thứ nhất được ban thêm quyền năng.

Trong những tiến trình thử thách ấy, sẽ xuất hiện một "bước ngoặt", nơi hầu như tất cả các môn đồ đều quay lưng. Trước lời chứng của Giô-suê và Ca-lép, cả dân Y-sơ-ra-ên đã quay lưng và tìm cách trở về Ai Cập. Tại hội thánh ở Ga-li-lê, phần lớn các môn đồ đã quay lưng bỏ đi. Bởi vì Chúa Giê-xu là Alpha và Omega, "bước ngoặt" được biểu thị ở cuối tiến trình thử thách cũng được minh họa ngay từ phần khởi đầu của tiến trình ấy. Khi ma-na lần đầu được ban cho dân Y-sơ-ra-ên xưa, có những người lập tức quay lưng với các chỉ dẫn. Tại lễ báp-têm của Đấng Christ, Ngài quay đi và vào đồng vắng. Bà White dùng biểu tượng về một bước ngoặt theo một cách rất sáng tỏ.

Có những thời kỳ là bước ngoặt trong lịch sử các quốc gia và của Hội thánh. Trong sự quan phòng của Đức Chúa Trời, khi những cuộc khủng hoảng khác nhau ấy xảy đến, ánh sáng dành cho thời điểm đó được ban ra. Nếu được tiếp nhận, sẽ có sự tiến bộ thuộc linh; nếu bị từ chối, sự suy thoái thuộc linh và sự đổ vỡ sẽ theo sau. Chúa, qua Lời Ngài, đã bày tỏ công tác tiến công của Tin Lành như đã được tiến hành trong quá khứ, và sẽ còn trong tương lai, cho đến tận cuộc xung đột cuối cùng, khi các thế lực của Sa-tan sẽ tiến hành phong trào lạ lùng cuối cùng của chúng. Từ Lời ấy, chúng ta hiểu rằng những lực lượng hiện đang hoạt động sẽ mở màn cho cuộc xung đột lớn cuối cùng giữa điều thiện và điều ác - giữa Sa-tan, chúa của bóng tối, và Đấng Christ, Chúa của sự sống. Nhưng chiến thắng sắp đến dành cho những người yêu mến và kính sợ Đức Chúa Trời là chắc chắn như ngai của Ngài đã được lập vững trên trời. Bible Echo, ngày 26 tháng 8 năm 1895.

Khi ma-na lần đầu tiên được ban cho Israel cô đại, ánh sáng cho lịch sử ấy đã được ban. Khi Đấng Christ chịu phép báp-têm, ánh sáng cho lịch sử ấy đã được ban. Vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, ánh sáng cho lịch sử ấy đã được ban. Mỗi bước ngoặt như thế đánh dấu sự khởi đầu của một quá trình thử thách, cuối cùng kết thúc ở một bước ngoặt khác, khi những người từng là dân giao ước

quay lưng và không còn bước đi với Đấng Christ nữa.

Vì các quá trình thử thách khác nhau này vừa đại diện cho một quá trình thử thách đối với dân của giao ước cũ vừa đối với dân của giao ước mới, nên có hai kết luận của quá trình thử thách. Kết luận của quá trình thử thách, và do đó cũng là bước ngoặt cuối cùng cho những người Tin Lành trong lịch sử Millerite, là vào mùa xuân năm 1844. Kết luận của quá trình thử thách (vào mùa thu năm 1844), hay bước ngoặt đối với chính những người Millerite, đã đến sau bước ngoặt của dân của Đức Chúa Trời trước đây.

Trong lịch sử của Đấng Christ, tiến trình thử nghiệm được đánh dấu bởi việc Ngài hai lần thanh tẩy Đền Thờ: một lần vào lúc khởi đầu chức vụ của Ngài, và thêm một lần nữa vào lúc kết thúc chức vụ của Ngài.

"Khi Chúa Giê-su bắt đầu chức vụ công khai của Ngài, Ngài đã thanh tẩy Đền Thờ khỏi sự ô uế phạm thánh. Một trong những việc làm sau cùng của chức vụ Ngài là lần thanh tẩy Đền Thờ thứ hai. Vậy, trong công tác sau cùng để cảnh báo thế gian, có hai lời kêu gọi riêng biệt được gửi đến các hội thánh. Sứ điệp của thiên sứ thứ hai là: 'Ba-by-lôn đã sụp đổ, đã sụp đổ, thành lớn kia, vì nó đã khiến muôn dân uống rượu của cơn thịnh nộ do sự tà dâm của nó' (Khải Huyền 14:8). Và trong tiếng kêu lớn của sứ điệp thiên sứ thứ ba, có một tiếng từ trời phán rằng: 'Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi đừng dự phần vào tội lỗi của nó, và đừng nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã lên đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những gian ác của nó' (Khải Huyền 18:4, 5)." Selected Messages, quyển 2, trang 118.

Tiến trình thử thách của hai lần Đấng Christ thanh tẩy đền thờ được đặt tương ứng với Ma-la-chi đoạn 3, trong các trước tác của Thần linh của lời tiên tri.

Khi thanh tẩy đền thờ khỏi những kẻ mua bán của thế gian, Đức Chúa Giê-xu tuyên bố sứ mạng của Ngài là thanh tẩy tâm lòng khỏi sự ô uế của tội lỗi—khỏi những ham muốn trần tục, những dục vọng ích kỷ, những thói quen xấu xa làm bại hoại linh hồn. Ma-la-chi 3:1-3 được trích dẫn. Khát vọng của các thời đại, 161.

Sự thanh tẩy dân sự của Đức Chúa Trời tượng trưng cho tiến trình thử luyện vốn được nhận diện lặp đi lặp lại trong nhiều chuỗi lời tiên tri. Mỗi sự đề cập, từ A-đam và Ê-va cho đến lịch sử Millerite, đều biểu thị sự thanh tẩy của một trăm bốn mươi bốn nghìn.

"Trong những ngày sau rốt của lịch sử trái đất này, giao ước của Đức Chúa Trời với dân tuân giữ các điều răn của Ngài sẽ được đổi mới." Review and Herald, ngày 26 tháng 2, 1914.

Quá trình thanh tẩy của một trăm bốn mươi bốn nghìn là sự đề cập đầu tiên trong sách Đa-ni-ên, cuốn thứ nhất trong hai cuốn sách cùng nhau trình bày Khải Huyền của Chúa Giê-su Christ, vốn được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển của loài người khép lại. Quá trình thanh tẩy của một trăm bốn mươi bốn nghìn cũng được mô tả như quá trình đóng ấn. Khi thông điệp thứ nhất của quá trình thanh tẩy, đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, đó là một bước ngoặt đối với hội thánh và đối với thế giới. Trong Khải Huyền đoạn mười tám, thiên sứ soi sáng thế gian bằng vinh quang của mình đã đến. Tuy vậy, trong Khải Huyền 18, thiên sứ không được mô tả là có gì để ăn trong tay mình, nhưng nó vẫn ở đó. Quyển sách nhỏ ở đó.

Những ai chọn "ăn" phương pháp được nhà tiên tri Ê-sai mô tả là "dòng trên dòng" sẽ dễ dàng nhận ra nó.

Theo nguyên tắc "dòng trên dòng", chúng ta hiểu rằng khi Đấng Christ ngự xuống vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, Ngài cũng có một "quyền sách nhỏ" vốn đã được tượng trưng bởi "ma-na", "bánh từ trời" và "quyền sách nhỏ". Nhưng vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, dân được chọn trước kia, được đại diện bởi Jehoiakim, đã chọn giữ lấy các phong tục và truyền thống của Cơ Đốc Phục Lâm, và rồi bắt đầu tiến vào sự phu tù của Ba-by-lôn, sự phu tù này sẽ được hoàn tất khi có luật ngày Chủ nhật.

"Giờ đây lại có tin rằng tôi đã tuyên bố New York sẽ bị quét sạch bởi một cơn sóng thần? Điều đó tôi chưa hề nói. Tôi đã nói rằng, khi nhìn những tòa nhà lớn mọc lên ở đó, tầng này chồng tầng kia, 'Những cảnh tượng kinh hoàng nào sẽ diễn ra khi Chúa trời dậy để làm rung chuyển dữ dội trái đất! Bấy giờ những lời trong Khải Huyền 18:1-3 sẽ được ứng nghiệm.' Toàn bộ chương mười tám của sách Khải Huyền là một lời cảnh báo về những điều sắp đến trên đất. Nhưng tôi không có ánh sáng cụ thể nào về điều gì sẽ xảy ra cho New York, chỉ biết rằng một ngày nào đó những tòa nhà lớn ở đó sẽ bị lật đổ bởi sự xoay chuyển và đảo lộn của quyền năng Đức Chúa Trời. Từ ánh sáng đã được ban cho tôi, tôi biết rằng sự hủy diệt hiện diện trong thế gian. Chỉ một lời từ Chúa, một chạm của quyền năng vĩ đại của Ngài, là những công trình đồ sộ này sẽ đổ sụp. Những cảnh tượng sẽ diễn ra, sự kinh khiếp của chúng vượt ngoài sức tưởng tượng của chúng ta." Review and Herald, ngày 5 tháng 7, 1906.

Khi những "tòa nhà lớn" của "New York" đã "bị quật đổ bởi sự quay chuyển và đảo lộn của quyền năng Đức Chúa Trời", vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, ánh sáng của thiên sứ trong Khải Huyền đoạn mười tám đã tràn ngập khắp đất, vì một bước ngoặt đã đến trong lịch sử của con thú từ đất trong Khải Huyền đoạn mười ba.

"Có những thời kỳ là những bước ngoặt trong lịch sử của các dân tộc và của Hội thánh. Trong sự quan phòng của Đức Chúa Trời, khi những cuộc khủng hoảng khác nhau xảy đến, ánh sáng cho thời điểm ấy được ban cho. Nếu ánh sáng ấy được tiếp nhận, sẽ có sự tiến bộ thuộc linh; nếu bị khước từ, sự suy thoái thuộc linh và đắm tàu sẽ theo sau." Bible Echo, ngày 26 tháng 8, 1895.

Khi ánh sáng của thiên sứ trong Khải Huyền đoạn mười tám đến vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, những ai tiếp nhận ánh sáng thì tiến bộ về thuộc linh, còn những ai từ chối ánh sáng thì sa sút thuộc linh và bắt đầu hành trình phản loạn dẫn đến bước ngoặt cuối cùng là luật ngày Chủ nhật, tại đó họ vĩnh viễn phá hủy tư cách xưng nhận mình là các sứ giả của thiên sứ thứ ba. Những người ở Ga-li-lê đã quay lưng và không còn bước đi với Đấng Christ nữa trong Giăng 6:66, chính là đã quay khỏi ánh sáng vốn trước hết đã xuất hiện khi Ngài chịu báp-têm, là nơi sứ điệp thứ nhất của lịch sử thử nghiệm ấy được gia tăng quyền năng. Trong Đa-ni-ên đoạn một, hai hạng người thờ phượng được minh họa trong lịch sử khi sứ điệp thứ nhất được thêm quyền năng. Giê-hô-gia-kim đại diện cho những người chịu đắm tàu về đức tin, còn Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria đại diện cho những người trung tín.

Vào năm thứ ba triều đại của Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem và vây hãm thành. Chúa giao Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, vào tay ông, cùng với một phần các đồ dùng của nhà Đức Chúa Trời; ông đem chúng về xứ Si-nê-a, vào đền của thần mình, và đưa các đồ dùng ấy vào kho báu của thần mình. Vua nói với Ashpenaz, trưởng hoạn quan của mình, bảo đem đến một số người trong con cái Y-sơ-ra-ên, thuộc dòng dõi vua và hàng quý tộc: những thanh niên không tì vết, diện mạo ưa nhìn, tinh thông mọi sự khôn ngoan, giỏi giang trong tri thức, hiểu biết học vấn, và có khả năng đứng phục vụ trong cung vua, để có thể dạy họ học vấn và ngôn ngữ của người Canh-đê. Vua định cho họ khẩu phần hằng ngày từ thức ăn của vua và rượu vua uống; nuôi dưỡng họ trong ba năm, để cuối kỳ ấy họ có thể đứng chầu trước vua. Trong số đó có mấy người Giu-đa: Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria. Trưởng hoạn quan đặt tên cho họ: ông đặt cho Đa-ni-ên tên Bê-nê-tê-sát-sa; cho Ha-na-nia là Sê-đrắc; cho Mi-sa-ên là Mê-sác; và cho A-xa-ria là A-bết-nê-gô. Nhưng Đa-ni-ên quyết định trong lòng rằng mình sẽ không để ô uế bởi phần thức ăn của vua, cũng không bởi rượu vua uống; vì vậy ông xin với trưởng hoạn quan cho phép mình không bị ô uế. Đa-ni-ên 1:1-8.

Daniel, Hananiah, Mishaël và Azariah là con cháu của Giu-đa. Họ bị làm hoạn quan, qua đó tượng trưng cho thế hệ cuối cùng của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm. Nebuchadnezzar, cũng như nhiều vị vua cổ đại, đã cho thiến bốn thiếu niên người Giu-đa, để loại bỏ mọi mối lo ngại mà nhà vua có thể có khi họ phục dịch như nô lệ và tiếp xúc với vợ và các cung phi của vua.

Về mặt biểu tượng, nó đại diện cho thế hệ cuối cùng của Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm, vì sẽ không còn dòng dõi của Giu-đa sau bốn người này. Con số bốn là một biểu tượng của toàn thế giới, và do đó đại diện cho thế hệ cuối cùng của những tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm ngày Thứ Bảy trên khắp thế giới, những người nhìn nhận ngày 11 tháng 9 năm 2001 là sự ứng nghiệm của Lời tiên tri của Đức Chúa Trời.

Những người Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy ấy là đối tượng được Lời tiên tri của Đức Chúa Trời nói đến, vì họ là những người được kêu gọi trở nên một trăm bốn mươi bốn ngàn. Tuy nhiên, di sản tiên tri của họ bắt đầu bằng sự phản nghịch của cha ông họ, vào năm 1863. Sự phản nghịch ban đầu ấy hầu như không thể nhận ra, vì nó đã bị che phủ bởi những truyền thống và tập tục của bốn thế hệ với sự phản nghịch ngày càng leo thang. Dẫu khó nhận ra, nó vẫn phải được thấy và thừa nhận, như rốt cuộc Đa-ni-ên đã làm trong chương chín sách Đa-ni-ên. Ông đã làm như vậy bằng cách nhận biết lẽ thật được bày tỏ trong Lời tiên tri của Đức Chúa Trời.

Cuộc phản nghịch mà Đa-ni-ên và ba vị đáng kính trực tiếp thừa hưởng chính là việc người cha của họ đã từ chối giữ mình tách biệt khỏi những ảnh hưởng ngoại giáo bao quanh họ. Năm 1863, Cơ Đốc Phục Lâm theo kiểu Lao-đi-xê đã quay lại phương pháp giải nghĩa Kinh Thánh của chủ nghĩa Tin Lành bội đạo và Công giáo, để bảo vệ sự bác bỏ của họ đối với việc Miller xác định “bảy lần” trong Lê-vi Ký hai mươi sáu. Đối với Đa-ni-ên và ba vị đáng kính, cuộc phản nghịch đó được tượng trưng bởi vua Hezekiah.

Vua Ê-xê-chia đã khẩn cầu Chúa đừng để ông chết, và lời cầu nguyện của ông được nhậm khi Chúa ban cho ông thêm 15 năm. Nhờ vậy, ông đã sinh ra Ma-na-se, một trong những vua gian ác nhất của Giu-đa, nhưng cũng là vị vua đánh dấu sự khởi đầu của tiến trình bảy bước chinh phục và

nô dịch Giu-đa. Năm 1856, Đấng Chứng Nhân Chân Thật đã đến gõ cửa của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê, nhưng họ đã chọn sống mà không chết đối với bản ngã. Đến năm 1863, họ đã tái thiết "Giê-ri-cô" và khởi đầu cuộc phản nghịch ngày càng leo thang, điều rút cuộc khiến họ không nhận ra ngày 11 tháng 9 năm 2001 là điểm khởi đầu của hành trình ba bước dẫn họ vào ách nô lệ của Ba-by-lôn thuộc linh, kết thúc bằng luật ngày Chủ nhật.

Đối với vua Ê-xê-chia, năm 1863 đã đến khi lời cầu nguyện xin được sống của ông được nhậm. Chúa ban một dấu hiệu cho thấy lời cầu nguyện của ông đã được chấp nhận. Đức Chúa Trời xác nhận lời cầu nguyện bằng cách di chuyển mặt trời, và người Ba-by-lôn đã thấy sự hành động của Đức Chúa Trời trên các tầng trời, dù họ không biết điều đó có ý nghĩa gì. Người Ba-by-lôn bèn đến Giê-ru-sa-lem để tìm hiểu về Đức Chúa Trời có quyền năng điều khiển mặt trời. Thay vì tôn vinh Đức Chúa Trời trên trời, vua Ê-xê-chia—thay vì chết đối với chính mình—đã chọn tôn vinh đền thờ và thành của mình thay vì tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đấng đã chọn đặt Danh Ngài trong đền thờ và thành ấy.

Cuộc nổi loạn đó đã dẫn đến lời tiên tri rằng con cháu thuộc dòng dõi của ông sẽ trở thành nô lệ và hoạn quan tại Babylon. Những người con ấy là Daniel, Hananiah, Mishael và Azariah, và họ đại diện cho thế hệ thuộc linh cuối cùng của những tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy nhận biết ngày 11 tháng 9 năm 2001 là một bước ngoặt trong lịch sử các quốc gia trên thế giới và của Hội Thánh, khi ánh sáng được ban ra để thử thách và đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn.

Trong những ngày ấy, Ê-xê-chia bị bệnh gần chết. Tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, đến cùng ông và nói với ông: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy sắp xếp việc nhà ngươi, vì ngươi sẽ chết, không sống nữa. Bấy giờ ông quay mặt vào tường, cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng: Con nài xin Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va, bây giờ xin nhớ rằng con đã đi trước mặt Ngài cách chân thật và với lòng trọn vẹn, và đã làm điều thiện trước mắt Ngài. Rồi Ê-xê-chia khóc thảm thiết. Xảy ra, trước khi Ê-sai ra đến sân giữa, thì lời của Đức Giê-hô-va đến cùng người rằng: Hãy quay lại và nói với Ê-xê-chia, người cai trị dân Ta: Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Đa-vít, cha ngươi, phán như vậy: Ta đã nghe lời cầu nguyện của ngươi, đã thấy nước mắt ngươi; này, Ta sẽ chữa lành ngươi; đến ngày thứ ba ngươi sẽ lên đền của Đức Giê-hô-va. Ta sẽ thêm cho ngươi mười lăm năm; Ta sẽ giải cứu ngươi và thành này khỏi tay vua A-si-ri; Ta sẽ bảo vệ thành này vì có chính Ta và vì có Đa-vít, tôi tớ Ta. Ê-sai nói: Hãy lấy một bánh vả. Họ lấy bánh ấy đắp lên chỗ ung nhọt, và ông được lành. Ê-xê-chia nói với Ê-sai: Dấu gì sẽ cho biết Đức Giê-hô-va sẽ chữa lành tôi, và đến ngày thứ ba tôi sẽ lên đền của Đức Giê-hô-va? Ê-sai nói: Ngươi sẽ có dấu này từ Đức Giê-hô-va, rằng Đức Giê-hô-va sẽ làm điều Ngài đã phán: Bóng sẽ tiến lên mười bậc, hay lùi lại mười bậc? Ê-xê-chia đáp: Bóng đi xuống mười bậc là điều dễ; không, nhưng hãy để bóng lùi lại mười bậc. Tiên tri Ê-sai kêu cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài khiến bóng lùi lại mười bậc trên đồng hồ của A-cha, là những bậc mà bóng đã đi xuống. Trong thời ấy, Bê-rô-đách-ba-la-đan, con của Ba-la-đan, vua Ba-by-lôn, sai người đem thư và lễ vật đến Ê-xê-chia, vì nghe rằng Ê-xê-chia đã đau bệnh. Ê-xê-chia tiếp đãi họ, và cho họ xem hết thấy kho những vật quý báu của mình: bạc, vàng, hương liệu, dầu thơm quý giá, cả kho vũ khí của mình, và mọi vật tìm thấy trong các kho tàng của ông; chẳng có vật gì trong nhà ông, hay trong cả vương quốc ông, mà Ê-xê-chia không cho họ xem. Bấy giờ Ê-sai, tiên tri, đến cùng vua Ê-xê-chia và hỏi: Những người ấy đã nói gì, và họ từ đâu đến với ngươi? Ê-xê-chia

đáp: Họ từ một xứ xa đến, tức là từ Ba-by-lôn. Người lại hỏi: Họ đã thấy gì trong nhà người? Ê-xê-chia đáp: Họ đã thấy mọi vật trong nhà tôi; chẳng có gì trong các kho tàng của tôi mà tôi không cho họ xem. Ê-sai nói với Ê-xê-chia: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Đây, sẽ đến ngày mọi vật trong nhà người, và mọi thứ tở phụ người đã tích trữ cho đến ngày nay, sẽ bị đem đến Ba-by-lôn; sẽ chẳng còn lại chi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Trong các con trai sẽ sinh ra từ người, là những kẻ người sẽ sinh, họ sẽ bắt đem đi; và chúng sẽ làm hoạn quan trong cung điện vua Ba-by-lôn. Ê-xê-chia nói với Ê-sai: Lời của Đức Giê-hô-va mà người đã nói là tốt. Ông lại nói: Há chẳng phải là tốt sao, nếu trong đời ta có hòa bình và chân thật? Còn các việc khác của Ê-xê-chia, cùng mọi quyền thế của người, và cách người làm hồ với công dân, đưa nước vào trong thành, há chẳng đã chép trong sách sử ký các vua Giu-đa sao? Ê-xê-chia an nghỉ với tở phụ mình; và Ma-na-se, con trai người, lên làm vua thay người. 2 Các Vua 20:1-21.

Câu tiếp theo nói:

Manasseh được mười hai tuổi khi ông bắt đầu trị vì, và trị vì năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông tên là Hephzibah. 2 Các Vua 21:1.

Kết quả sẽ như thế nào nếu vua Hezekiah chấp nhận ý muốn của Chúa, chỉ đơn giản sắp xếp mọi việc cho đâu vào đó rồi qua đời? Ông được ban thêm mười lăm năm, và ba năm sau, kẻ gian ác Manasseh được sinh ra. Điều gì sẽ xảy ra vào năm 1856, nếu phái Phục Lâm chấp nhận sự chuyển tiếp từ Philadelphia sang Laodicea, lo liệu mọi việc cho đâu vào đó, và giữ nguyên vẹn các lễ thật nền tảng của William Miller? Tôi đoán chúng ta sẽ không bao giờ biết câu trả lời cho câu hỏi đó, nhưng điều chúng ta biết là: "Daniel đã quyết định trong lòng rằng mình sẽ không tự làm ô uế bằng phần thức ăn của vua, cũng không bằng rượu mà vua uống."

Chúng ta sẽ tiếp tục chương một của Daniel trong bài viết tiếp theo.